

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 134/2025/HS-PT
Ngày 17 - 11 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Minh Nguyệt

Các Thẩm phán: Ông Bùi Anh Tuấn

Bà Hoàng Thị Hải Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thúy An - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thanh Mộng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 125/2025/TLPT-HS ngày 22 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo Lê Văn H, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2025/HS-ST ngày 14 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 3 - C.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Lê Văn H; tên gọi khác: Không; sinh ngày 01/01/1976, tại Cà Mau; số CCCD: 096076020622, cấp ngày 01/9/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Bộ Công an; nơi cư trú: Ấp Cái Hàng, xã Tân Hưng Đông, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau (Nay là ấp Cái Hàng, xã Cái Nước, tỉnh Cà Mau); quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; con ông Lê Văn Bé Nhỏ và bà Nguyễn Thị Áng; vợ: Võ Cẩm Lam; con: 02 người; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 15/6/2025 đến nay (có mặt)

- Bị hại không kháng cáo: Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1984; Cư trú: Ấp 6A, xã S, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Thanh T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra khởi tố, điều tra về hành vi đánh bạc. Thông qua người quen, T biết Lê Văn H có quen biết với người công tác ở Toà án nên liên hệ Hal. Hal nói với T là có khả năng xin cho T được hưởng án treo với số tiền thoả thuận là 90.000.000 đồng (Trong đó, 80.000.000 đồng Hal sẽ giao cho người có thẩm quyền ở Toà án và 10.000.000 đồng là chi phí đi lại của Hal). Theo đó, T sẽ giao trước cho Hal số tiền 45.000.000 đồng, số tiền còn lại T sẽ giao cho Hal khi T được Toà án tuyên hưởng án treo.

Đến ngày 06/11/2021, T nhờ em ruột là ông Nguyễn Hoàng Việt đến Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín – Phòng giao dịch Sông Đốc chuyển vào tài khoản 070092918104 do Hal làm chủ số tiền 5.000.000 đồng, đến ngày 09/11/2021 T nhờ ông Việt tiếp tục chuyển cho Hal số tiền 40.000.000 đồng.

Cùng ngày 09/11/2021, Hal đến cây ATM tại khu vực Bệnh viện Đa khoa huyện Cái Nước rút 03 lần với tổng số tiền 30.000.000 đồng để sử dụng cá nhân.

Từ ngày thoả thuận với T đến ngày T chuyển tiền vào tài khoản cho Hal thì Hal không liên hệ và cũng không nhờ ai công tác ở Toà án để xin cho T được hưởng án treo như đã hứa với T.

Đến ngày 06/01/2022 T bị Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời tuyên phạt 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Sau khi chấp hành án xong, T tổ giác hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Hal.

- Vật chứng thu giữ bao gồm 01 USB ghi nhận 04 đoạn ghi âm; 01 giấy nộp tiền ngày 09/11/2021 do Nguyễn Hoàng Việt nộp số tiền 40.000.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 15/2025/HS-ST ngày 14 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 3 - C đã tuyên:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn H 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/6/2025.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

Ngày 21/8/2025, bị cáo Lê Văn H kháng cáo yêu cầu xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, cáo giữ nguyên kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phát biểu quan điểm: Về tố tụng: Chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo đúng thể thức và nộp trong hạn luật định nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm là phù hợp. Về nội dung: Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355;

Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 15/2025/HS-ST ngày 14 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 3 - C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo đúng về thể thức và thời hạn theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án: Hội đồng xét xử xét thấy, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại về thời gian, địa điểm, cách thức bị cáo thực hiện hành vi; đồng thời, các lời khai của bị cáo và bị hại đều phù hợp với các chứng cứ khác đã được thu thập trong giai đoạn điều tra và đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Vào ngày 06/11/2021 và ngày 09/11/2021, Lê Văn H đã thực hiện hành vi dùng thủ đoạn gian dối nói với bị hại Nguyễn Thị Thanh Tlà có quen biết với người công tác tại Tòa án nên có khả năng xin cho Tđược hưởng án treo trong vụ án hình sự mà Tlà bị cáo nhưng thực tế bị cáo H không liên hệ hoặc nhờ ai như đã nói với Tđể bị hại Ttin tưởng chuyển số tiền 45.000.000 đồng vào tài khoản của bị cáo H nhằm chiếm đoạt sử dụng.

[3] Hành vi của bị cáo Lê Văn H là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác trái pháp luật. Bị cáo H nhận thức và biết rõ chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật và bị pháp luật xử lý nhưng vì vụ lợi cho bản thân nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo H có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Văn H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại Điều 174 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Lê Văn H xin hưởng án treo: Xét thấy, cấp sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, “khắc phục hậu quả”, “phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo H, đồng thời, cũng đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự như bị hại có đơn xin rút yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo; bị cáo có nhiều người thân trong gia đình là người có công với cách mạng (Ông Lê Văn Bé Nhỏ - cha ruột được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất, bà Nguyễn Thị Áng – mẹ ruột có giấy chứng nhận tham gia dân công hỏa tuyến, ông Lê Văn Lô và ông Lê Văn Công – bác ruột là thương binh hạng 4/4, ông Lê Bé Lớn – bác ruột là cựu chiến binh) là đã áp dụng đầy đủ các

tình tiết giảm nhẹ theo quy định pháp luật, cấp sơ thẩm đánh giá hành vi phạm tội của bị cáo H và quyết định mức hình phạt tương xứng với mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo H không cung cấp thêm chứng cứ mới, mặt khác, cần có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, nhằm răn đe, giáo dục ý thức tôn trọng pháp luật của bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo H.

[5] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 15/2025/HS-ST ngày 14 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 3 - C là có cơ sở, phù hợp quy định pháp luật nên chấp nhận toàn bộ.

[6] Về án phí: Bị cáo kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2025/HS-ST ngày 14 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 3 - C không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn H; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2025/HS-ST ngày 14 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 3 - C.

Tuyên xử:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.
2. Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Văn H 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 15/6/2025.
3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 21; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Văn H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng.

4. Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2025/HS-ST ngày 14 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 3 - C không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Công an xã Cái Nước;
- VKSND khu vực 3 – C;
- Tòa án nhân dân khu vực 3 – C;
- Phòng THADS khu vực 3 – C;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT (TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Châu Minh Nguyệt